

Số: 139/QĐ-THGT

Bồ Đề, ngày 14 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế thực hiện công tác thi đua khen thưởng của
Trường Tiểu học Gia Thượng năm học 2025 - 2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC GIA THƯỢNG

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 1/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học; Thông tư số 27/TT/2020-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học; Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục; Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ chỉ tiêu thi đua trường Tiểu học Gia Thượng năm học 2025-2026;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, người lao động năm học 2025-2026 ngày 11/10/2025 của trường Tiểu học Gia Thượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế thực hiện công tác thi đua khen thưởng của trường Tiểu học Gia Thượng năm học 2025-2026

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho các Quyết định đã ban hành trước đây.

Điều 3. Hội đồng Thi đua, khen thưởng; cán bộ, viên chức, người lao động Trường Tiểu học Gia Thượng và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND phường (để b/c)
- Lưu. VP



★
Nguyễn Thị Thúy Mai

QUY CHẾ THI ĐUA KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2025 - 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 139/QĐ-THGT ngày 14/10/2025

của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Gia Thượng)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích yêu cầu

Văn bản này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền thi đua, khen thưởng và hướng dẫn chi tiết việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của trường Tiểu học Gia Thượng.

Mục tiêu của thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, lôi cuốn, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể tiếp tục phát huy trí tuệ, tài năng, sức lao động phục vụ cho sự phát triển của giáo dục địa phương. Khen thưởng còn nhằm mục đích tôn vinh những giá trị lao động, là hình thức nhà trường ghi nhận những cống hiến về công sức, trí tuệ của tập thể và cá nhân có thành tích vượt bậc. Thi đua, khen thưởng là tạo ra động lực mới trong lao động của mọi mặt công tác, những công lao, thành tích của đơn vị và cá nhân đạt được sẽ được đơn vị ghi nhận nhằm khuyến khích, động viên mọi người tiếp tục hăng hái, phát huy trí tuệ, tài năng, sức lao động phục vụ cho sự phát triển của nhà trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ, bộ phận trong nhà trường.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Thực hiện theo điều 5 Luật Thi đua khen thưởng số 06/2022/QH15 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.

1. Việc thi đua thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch.
- Đoàn kết, hợp tác, cùng phát triển.

2. Việc khen thưởng thực hiện theo nguyên tắc sau:

- a) Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.
- b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được.
- c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó.



Chương II

TIÊU CHUẨN VÀ CÁC DANH HIỆU KHEN THƯỞNG

Điều 4. Tiêu chuẩn chung

Tập thể và cá nhân được khen thưởng phải đạt các tiêu chuẩn chung sau đây:

1. Phải hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao. Đủ ngày, giờ công lao động, tích cực trong công việc.
2. Có sáng kiến, cải tiến trong công tác, trong nghiệp vụ chuyên môn.
3. Chất lượng và hiệu quả lao động kì sau phải cao hơn kì trước.
4. Thực hiện đúng nội quy, quy chế của đơn vị, ngành và chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.
5. Cá nhân được khen thưởng phải là nhân tố tích cực, gương mẫu, điển hình noi gương, được mọi người trong nhà trường tin nhiệm.
6. Không có đơn thư khiếu nại của nhân dân, phụ huynh và phản ánh của chính quyền địa phương.

Điều 5. Tiêu chuẩn cụ thể cho từng danh hiệu thi đua, khen thưởng

1. Danh hiệu lao động tiên tiến

Xét một lần vào cuối năm học, do Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường gồm những nội dung sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua; tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ, điển hình trong phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện tốt phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở và các phong trào khác của ngành, các cấp phát động; có đạo đức, lối sống lành mạnh.

Đối với giáo viên: soạn bài, chấm bài, lên lớp, kiểm tra đánh giá học sinh, sử dụng và làm mới đồ dùng dạy học, hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo quy định; giảng dạy đạt chất lượng tốt trong cả năm học, đạt kết quả cao qua các kỳ hội giảng, thao giảng, cuộc thi giao lưu từ cấp trường trở lên, được đồng nghiệp đánh giá xếp loại và ghi nhận. Xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội, thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, thực hiện tốt công tác phối hợp giáo dục học sinh trong và ngoài nhà trường.

Đối với nhân viên: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có tinh thần tương trợ đồng nghiệp; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ; có ý thức trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động. Sẵn sàng tham gia các công việc của nhà trường khi được

BGH, các tổ chức trong trường huy động. Nghiêm túc thực hiện nội quy, tiếp và giải quyết công việc, không được gây phiền hà với phụ huynh.

b) Kết quả đánh giá giáo viên theo theo chuẩn nghề nghiệp, đánh giá viên chức cuối năm phải đạt từ loại Khá trở lên hoặc loại Khá trở lên theo chuẩn hiệu trưởng.

c) Đảm bảo ngày giờ công lao động và hội họp theo quy định:

- Nghỉ có việc riêng nhờ đồng nghiệp giảng dạy phải có giấy phép.

- Nghỉ ốm 03 ngày trở lên phải có giấy nghỉ ốm của bệnh viện;

- Được nghỉ theo chế độ quy định; Hiếu: được nghỉ 03 ngày liền kề; Hỷ: Cưới con được nghỉ 02 ngày, cưới bản thân được nghỉ 03 ngày

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” nếu đảm bảo các tiêu chuẩn trên.

e) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong trường hợp bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở

Xét một lần vào cuối năm cho các cá nhân

Chiến sĩ thi đua cơ sở phải lựa chọn những cá nhân xuất sắc, tiêu biểu nhất trong số những cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”; phải hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao; có kết quả đánh giá giáo viên theo theo chuẩn nghề nghiệp, đánh giá viên chức cuối năm phải đạt loại Xuất sắc nhiệm vụ; hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu được đơn vị công nhận.

3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc

- **Thực hiện theo điều 21** Luật Thi đua khen thưởng số 06/2022/QH15 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.

4. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ, Ban , ngành, tỉnh

- **Thực hiện theo điều 22** Luật Thi đua khen thưởng số 06/2022/QH15 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.

* Khi bình chọn các danh hiệu thi đua, ***nhất thiết phải căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ, mức độ chấp hành nội quy, quy chế cơ quan, kết quả và hiệu quả thực tế cá nhân đã đạt được trong cả một năm học.*** Do đó, những thành tích đã được khen đột xuất, những danh hiệu được công nhận trong các hội thi, giao lưu, các hoạt động phong trào, ... của cá nhân, được xem như yếu tố bổ sung khi xét duyệt, đề nghị hình thức khen thưởng tổng kết cuối năm học (yếu tố ưu tiên theo thứ tự như sau: GV dạy giỏi (*GVCN giỏi, TPT giỏi, nhân*

viên giỏi) theo cấp, có bồi dưỡng học sinh năng khiếu và có giải, có giải khi tham gia các hoạt động phong trào của trường, thành phố phát động, thành tích của lớp (đối với GVCN) khi tham gia phong trào do trường,phát động,...

5. Lớp tiên tiến

a) Có 100% học sinh xếp loại Đạt ở đánh giá năng lực và phẩm chất, trong đó trên 30% xếp loại Tốt; có trên 70% học sinh được khen thưởng cuối năm học, trong đó trên 20% khen thưởng toàn diện.

b) Có thành tích Tốt trong mọi phong trào của nhà trường; không có HS vi phạm nội quy, quy định của nhà trường bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

6. Lớp tiên tiến xuất sắc

Lớp tiên tiến xuất sắc phải lựa chọn những tập thể lớp tiêu biểu nhất trong số những lớp đạt danh hiệu "Lớp tiên tiến"; số lượng công nhận danh hiệu "Lớp tiên tiến xuất sắc" không quá 20% trong tổng số lớp đạt danh hiệu "Lớp tiên tiến" và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có 100% HS xếp loại Đạt ở đánh giá năng lực và phẩm chất, trong đó trên 50% xếp loại Tốt; có trên 80% HS được khen thưởng cuối năm học, trong đó trên 30% khen thưởng toàn diện.

b) Xét đặc cách "Lớp tiên tiến xuất sắc" cho những lớp đạt thành tích cao trong các hội thi, giao lưu cấp quận, cấp thành phố, cấp Quốc gia.

Điều 6. Các loại hình khen thưởng

- Thực hiện theo điều 8 Luật Thi đua khen thưởng số 06/2022/QH15 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.

1. Khen thưởng công trạng là khen thưởng cho cá nhân thường xuyên có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

2. Khen thưởng đột xuất là khen thưởng kịp thời cho cá nhân, tập thể lập được thành tích đột xuất.

3. Khen thưởng phong trào thi đua là khen thưởng cho cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua do cấp có thẩm quyền phát động hoặc thi đua theo chuyên đề phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước.

Về kinh phí chi khen thưởng đột xuất được trích từ kinh phí khen thưởng của nhà trường, theo Quy chế chi tiêu nội bộ và theo quy định hiện hành.

Khen thưởng đột xuất sẽ do tổ trưởng, phụ trách bộ phận, đoàn thể nhà trường đề nghị lên Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường xem xét và đề nghị Hiệu trưởng chuẩn y Quyết định khen thưởng.

Chương III **HỘI ĐỒNG, TRÌNH TỰ**

1. Thành phần

- Hội đồng thi đua đơn vị gồm: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; Bí thư Chi bộ; Bí thư Đoàn Thanh niên; Trưởng, Phó Tổ chuyên môn; Thư ký Hội đồng, Tổng phụ trách.

- Chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng là Hiệu trưởng; Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Hiệu trưởng.

2. Trách nhiệm của Hội đồng

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị chịu trách nhiệm về việc thẩm định thành tích của các tập thể và cá nhân trong đơn vị khi đề nghị xét khen thưởng lên Hội đồng TĐKT cấp trên.

- Khi họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị phải ghi biên bản đầy đủ nội dung, ý kiến của các thành viên Hội đồng và kết luận của Chủ tịch Hội đồng TĐ-KT đơn vị.

3. Trình tự tiến hành các bước bình xét thi đua, khen thưởng

- *Bước 1:* Họp bình xét trong Tổ (*tổ Chuyên môn, tổ Văn phòng*)

Bình xét thi đua theo nguyên tắc bỏ phiếu kín, chọn ra các cá nhân thực sự tiêu biểu, xuất sắc đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng đơn vị theo trình tự:

+ Đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ năm học, lập danh sách theo thứ tự. Xác định những cá nhân không thuộc diện bình bầu các danh hiệu thi đua khen thưởng.

- *Bước 2:* Họp Hội đồng TĐ-KT đơn vị;

Sau khi có kết quả bình bầu tại các Tổ, Hội đồng TĐ-KT tiến hành họp xét trên cơ sở kết quả của Tổ và tiến hành bỏ phiếu kín, sắp xếp những cá nhân đủ tiêu chuẩn và thực sự tiêu biểu, ở vị trí từ cao đến thấp.

- *Bước 3:* Họp Hội đồng trường, thông qua kết quả bình bầu.

Các cuộc họp bình bầu từ cấp Tổ trở lên đều phải ghi vào biên bản Tổ, Hội đồng TĐKT, Hội đồng trường: Nhất trí theo tỷ lệ % và toàn bộ những ý kiến chưa thống nhất. (*Chỉ bầu lại khi 1 cá nhân nào đó không được sự nhất trí từ 50% trở lên của thành viên trong Tổ, Hội đồng, ... , khi đó toàn thể Tổ, Hội đồng, ... đều bỏ phiếu kín cho 1 cá nhân đó để sắp xếp lại vị thứ, có thể biểu quyết bằng công khai trực tiếp*)

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện theo quy chế này.

2. Quy chế này chỉ được sửa đổi, bổ sung khi được 2/3 số thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng của nhà trường tán thành và ít nhất 2/3 cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nhất trí.

3. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày kí./.

Chương V CÁC MỨC KHEN THƯỞNG

1. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

1.1. Danh hiệu tập thể

TT	Mức khen thưởng	Số tiền	TG thực hiện
1	Lớp xuất sắc	150.000đ	Cuối năm học
2	Lớp tiên tiến	100.000đ	Cuối năm học

1.2. Danh hiệu cá nhân

TT	Mức khen thưởng	Số tiền	TG thực hiện
1	Đạt danh hiệu GV dạy giỏi các cấp		Cuối năm học
1.1	Cấp Thành phố		
	- Đạt giải nhất	1.000.000đ	
	- Đạt giải nhì	800.000đ	
	- Đạt giải ba	700.000đ	
	- Đạt giải KK	600.000đ	
	- Đạt GVG	500.000đ	
1.2	Cấp Phường		Cuối năm học
	- Đạt giải nhất	500.000đ	
	- Đạt giải nhì	450.000đ	
	- Đạt giải ba	400.000đ	
	- Đạt giải KK	350.000đ	
	- Đạt GVG	300.000đ	
1.3	Cấp trường	200.000đ	Cuối năm học
2	Giáo viên đạt giải các cuộc thi khác (VH, VN, TDTT, CNTT,)		
	- Cấp trường Giải Nhất (HCV)	150.000đ/người	

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	TG thực hiện
	Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCB) - Cấp cụm Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCB) Khuyến khích, đạt - Cấp phường Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCB); Khuyến khích Đạt - Cấp Thành phố Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCB); Khuyến khích Đạt	100.000đ/người 50.000đ/người 300.000đ/người 250.000đ/người 200.000đ/người 150.000đ/người 500.000đ/người 450.000đ/người 400.000đ/người 350.000đ/người 300.000 đ/ người 1000.000 đ/người 800.000 đ/người 700.000đ/người 600.000đ/người 500.000 đ/ người	Áp dụng cho thi đấu không quá 5 người/1 nội dung thi. Với 6 người trở lên sẽ lấy mức thưởng dành cho 5 người để chi cho toàn Đội.
3	GV tham gia hội giảng, thi GVDG cấp trường - Tốt - Khá	200.000đ 100.000đ	Cuối HK I

1.3. SKKN các cấp

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	TG thực hiện
	GV có SKKN đạt cấp trường - Xếp loại A - Xếp loại B	150.000đ 100.000đ	Cuối năm học
	GV có SKKN đạt cấp Phường	250.000đ	Kết quả của phường
	GV có SKKN đạt cấp TP	300.000đ	Giấy chứng nhận

1.4. Giáo viên có HS giỏi các cấp về VH, VN, TDTT, ...

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	TG thực hiện
1	GV có HS được công nhận HS giỏi các cuộc thi chính thức - Cấp Phường Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCB)	200.000đ/hs 150.000đ/hs 100.000đ/hs	Cuối năm học Cuối năm học

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	TG thực hiện
	Khuyến khích, đạt	50.000đ/hs	
	- Cấp TP Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD) Khuyến khích, Đạt	300.000đ/hs 250.000đ/hs 200.000đ/hs	Cuối năm học
	- Cấp Quốc gia Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD) Khuyến khích, Đạt	400.000đ/hs 370.000đ/hs 350.000 đ	Cuối năm học

2. Đối với học sinh

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	Thực hiện
	Học sinh đạt danh hiệu các cấp:		Cuối năm học
	- Cấp Phường Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD); Khuyến khích, đạt	100.000đ 70.000đ 50.000 đ	
1	- Cấp Thành phố Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD); Khuyến khích, đạt	250.000đ 200.000đ 100.000đ	
	- Cấp Quốc gia Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD) Khuyến khích, đạt	300.000đ 270.000đ 250.000đ	
3	Khen thưởng HS cuối NH - Học sinh xuất sắc - Học sinh tiêu biểu - Thư khen	2 vở/hs 1 vở/hs 1 vở	Cuối năm học